

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHỤNG HIỆP
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2024/HS-ST
Ngày: 19-4-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤNG HIỆP, TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tiến Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Minh Giới
2. Ông Nguyễn Văn Dương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cúc – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp tham gia phiên tòa:
Ông Hồ Bảo Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Võ Thanh H; sinh năm: 1975, tại huyện P, tỉnh H; Nơi cư trú: ấp Tân L, xã Bình T, huyện P, tỉnh H; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; họ và tên cha: Võ Văn S (sống); họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Thu H (sống); Bị cáo có vợ và 03 con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: tốt; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/10/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Võ Thanh T; sinh năm: 1977, tại huyện P, tỉnh H; Nơi cư trú: ấp Tân L, xã Bình T, huyện P, tỉnh H; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; họ và tên cha: Võ Văn S (sống); họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Thu H (sống); Bị cáo chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: tốt; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/10/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Võ Thanh N, sinh năm: 1988; Địa chỉ: ấp Tân L, xã Bình T, huyện P, tỉnh H (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Võ Thanh C, sinh năm: 1968; Địa chỉ: ấp Tân L, xã Bình T, huyện P,

tỉnh H (có mặt)

2. Ông Võ Thanh V, sinh năm: 1972; Địa chỉ: ấp Tân L, xã Bình T, huyện P, tỉnh H (vắng mặt)

Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Thanh N, sinh năm: 1979; Địa chỉ: ấp Tân L, xã Tân B, huyện P, tỉnh H (vắng mặt)

2. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1966; Địa chỉ: ấp Tân L, xã Bình T, huyện P, tỉnh H (có mặt)

3. Ông Võ Bình Y, sinh năm: 1975; Địa chỉ: ấp X, xã Vĩnh T, huyện V, tỉnh H (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do trước đó giữa bị cáo Võ Thanh H và Võ Thanh T có xảy ra mâu thuẫn với anh ruột là Võ Thanh C về việc tranh chấp đất đai. Khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 21/12/2022, ông Võ Thanh C thuê người trực phần đất ruộng phía sau nhà bị cáo Võ Thanh H để gieo sạ lúa thì bị cáo H mang theo ống tuýt sắt và một cây xà beng ra ngăn cản, không cho trực đất và đuổi người trực đất ra khỏi ruộng. Lúc này ông Võ Thanh N là con ruột ông C có mặt tại đó nên xảy ra cự cãi với bị cáo H. Bị cáo H gọi điện thoại cho bị cáo Võ Thanh T kể lại toàn bộ sự việc vừa xảy ra, sau khi nghe điện thoại, bị cáo T điện thoại cho ông Nguyễn Thanh N là bạn của bị cáo T, nhờ ông N đến nhà bị cáo H giúp bị cáo H ngăn cản ông N không cho trực đất, khi ông N đến gặp bị cáo H thì bị cáo H đưa thanh tuýt sắt cho ông N nhưng ông N không lấy, khi ra đến chỗ trực đất, bị cáo H tiếp tục cầm hung khí dọa và đuổi bị hại N không cho trực đất, ông N thấy N là cháu ruột của bị cáo H và cũng quen biết nên ông N bỏ về.

Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, bị cáo Võ Thanh T điều khiển xe mô tô hiệu Wave mang biển kiểm soát 95P1-2918 từ thành phố Cần Thơ về nhà tại ấp Tân L, xã Bình T, huyện P, tỉnh H gặp bị cáo H. Lúc này, bị cáo H cầm cây xà beng, bị cáo T cầm khúc gỗ từ trong nhà đi ra ruộng, vừa đi bị cáo H vừa nói với bị cáo T “Đi riết đi, ra ngoài đó đánh chết mẹ nó”, khi ra gần đến ruộng, bị cáo H và T nhìn thấy bị hại N nên chạy đến thì bị hại N bỏ chạy, bị cáo H và bị cáo T đuổi theo sử dụng khúc gỗ mang theo đánh bị hại N, sau đó bị cáo H và bị hại N câu vật với nhau, bị cáo T dùng khúc gỗ đánh trúng vào người bị hại N gây thương tích, thấy bị hại N bị đánh nên ông Võ Bình Y đang làm ruộng gần đó chạy đến giật lấy khúc gỗ của bị cáo T và can ngăn. Bị hại N được người nhà đưa đến Bệnh viện đa khoa Trung ương Cần Thơ điều trị.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 132/KLTTCT-TTPY ngày 29/6/2023 của Trung tâm Pháp y Sở y tế tỉnh Hậu Giang. Kết luận đối với Võ Thanh N như sau:

1. Các kết quả chính:

- Đa vết sẹo phần mềm vùng đầu
- Thị lực mắt trái 1/10.
- Các chấn thương mu bàn tay trái, Ngón I bàn chân phải đã hồi phục không để lại dấu vết

2. Kết luận:

2.1. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Võ Thanh Ngoan tại thời điểm giám định là: 24% (hai mươi bốn phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

2.2. Tỷ lệ phần trăm thương tích từng vết thương:

- Vết sẹo đỉnh trái gây tổn thương cơ thể hiện tại là: 02%
- Vết sẹo trán thái dương trái gây tổn thương cơ thể hiện tại là: 02%
- Chấn thương mi trên mắt trái (vết làm giảm thị lực mắt trái) gây tổn thương cơ thể hiện tại là: 21%
- Hiện tại các chấn thương bàn tay trái, ngón I chân phải đã hồi phục thì không có căn cứ xếp tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể.

2.3. Vật gây ra thương tích:

- Vết sẹo đỉnh trái, vết sẹo trán thái dương trái do vật tày có cạnh gây nên
- Các chấn thương mắt, bàn tay trái, ngón I chân phải do vật tày gây nên

2.4. Cơ chế hình thành vết thương:

- Vết sẹo đỉnh trái có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ phải sang trái
- Vết sẹo trán thái dương trái có chiều hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới

2.5. Vùng bị thương tích là vùng trọng yếu không? thì không có mục xác định vùng trọng yếu.

Vật chứng trong vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phụng Hiệp đã thu giữ và nhập kho vật chứng:

- 01 khúc gỗ, dài 65cm (có 04 cạnh)
- 01 cây xà beng có đường kính 02cm, dài 70cm
- 01 điện thoại di động hiệu Redmi, số Imel 1: 869876057803283, số Imel 2: 869876057803291

Trách nhiệm dân sự: Bị hại Võ Thanh N yêu cầu bị cáo Võ Thanh H và Võ Thanh T bồi thường tiền thuốc và ngày công lao động với tổng số tiền 18.733.000 đồng. Ngày 15/01/2024, ông Võ Thanh V là anh ruột của bị cáo H và T đã nộp số

tiền 5.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp để khắc phục hậu quả.

Tại Cáo trạng số 24/CT-VKS-HPH, ngày 02/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp đã truy tố các bị cáo Võ Thanh H và Võ Thanh T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát tại Tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Thanh H từ 18 tháng đến 23 tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày 28/10/2023.

Xử phạt bị cáo Võ Thanh T từ 18 tháng đến 23 tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày 28/10/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo phải bồi thường cho người bị hại số tiền 18.733.000 đồng.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng đã qua sử dụng gồm: 01 khúc gỗ, dài 65cm (có 04 cạnh) và 01 cây xà beng có đường kính 02cm, dài 70cm. Trả lại cho bị cáo Võ Thanh H: 01 (một) 01 điện thoại di động hiệu Redmi, số Imel 1: 869876057803283, số Imel 2: 869876057803291, đã qua sử dụng, tình trạng không xác định.

Người bị hại: Về trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho các bị cáo; về trách nhiệm dân sự, yêu cầu các bị cáo bồi thường tổng số tiền là 18.733.000 đồng.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Xét hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra các bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Vào khoảng 10 giờ, ngày 21/12/2022, tại phần đất của ông Võ Thanh C ở ấp Tân L, xã Bình T, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, bị cáo Võ Thanh H và Võ Thanh T chỉ vì xuất phát từ mâu thuẫn trong việc tranh chấp đất đai với gia đình ông C, bị cáo H và T đã sử dụng khúc gỗ đánh vào người bị hại

Võ Thanh N gây thương tích. Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 132/KLTTCT-TTPY ngày 29/6/2023 của Trung tâm Pháp y Sở y tế tỉnh Hậu Giang xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Võ Thanh N tại thời điểm giám định là: 24%. Hành vi của bị cáo H và T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” thuộc trường hợp định khung hình phạt là dùng hung khí nguy hiểm, được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp truy tố các bị cáo là đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Các bị cáo ý thức được việc gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm và mong muốn cho hậu quả xảy ra chỉ vì bản chất muốn giải quyết mâu thuẫn bằng vũ lực. Do đó cần có mức xử phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo thì mới đủ sức răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Các bị cáo phạm tội thuộc đồng phạm giản đơn vì không có cấu kết, phân công nhiệm vụ cụ thể và phạm tội một cách bộc phát không có kế hoạch tính toán trước.

[5] Về tình tiết tăng nặng: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (có mức độ); các bị cáo tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại; các bị cáo có cha là ông Võ Văn S và mẹ là bà Nguyễn Thị Thu H là người có công với Cách mạng; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Vì các bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử các bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, Qua đó cũng đủ răn đe các bị cáo và cũng để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa các bị cáo cũng đồng ý bồi thường số tiền theo yêu cầu của người bị hại, do đó Hội đồng xét xử buộc bị cáo Võ Thanh H và Võ Thanh T có trách nhiệm liên đới bồi thường cho người bị hại ông Võ Thanh N số tiền 18.733.000 đồng

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu gì, nên không đề cập giải quyết.

[9] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng đã qua sử dụng gồm: 01 khúc gỗ, dài 65cm (có 04 cạnh) và 01 cây xà beng có đường kính 02cm, dài 70cm. Trả lại cho bị cáo Võ Thanh H: 01 (một) 01 điện thoại di động hiệu Redmi, số Imel 1: 869876057803283, số Imel 2: 869876057803291, đã qua sử dụng, tình trạng không xác định.

[10] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp về tội danh, trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận

[11] Án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Các bị cáo Võ Thanh H và Võ Thanh T phạm tội cố ý gây thương tích.

Xử phạt bị cáo Võ Thanh H 01 (một) năm 10 (mười) tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày 28/10/2023.

Xử phạt bị cáo Võ Thanh T 01 (một) năm 10 (mười) tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày 28/10/2023.

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự: Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự

Buộc bị cáo Võ Thanh H và Võ Thanh T có trách nhiệm liên đới bồi thường cho người bị hại ông Võ Thanh N với tổng số tiền là 18.733.000 đồng. Được khấu trừ vào tổng số tiền gia đình bị cáo đã nộp 5.000.000 đồng để bồi thường (cụ thể 2.500.000 đồng theo biên lai số 0002261 và 2.500.000 đồng theo biên lai 0002260 cùng ngày 15/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang), người bị hại ông Võ Thanh N được quyền liên hệ Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp để nhận số tiền 5.000.000 đồng. Như vậy bị cáo Võ Thanh H và Võ Thanh T còn phải liên đới bồi thường cho người bị hại ông Võ Thanh N số tiền 13.733.000 đồng

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng đã qua sử dụng gồm: 01 khúc gỗ, dài 65cm (có 04 cạnh) và 01 cây xà beng có đường kính 02cm, dài 70cm.

Trả lại cho bị cáo Võ Thanh H: 01 (một) 01 điện thoại di động hiệu Redmi, số Imel 1: 869876057803283, số Imel 2: 869876057803291, đã qua sử dụng, tình trạng không xác định.

Vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày giữa Công an huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng

Án phí dân sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải nộp 343.000 đồng

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Phụng Hiệp;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- CQĐT huyện Phụng Hiệp;
- THA huyện Phụng Hiệp;
- Những người tham gia TT;
- Lưu HS.

Phạm Tiến Dũng